

Số: 198/2024/QĐST-HNGĐ

Phú Mỹ, ngày 27 tháng 9 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHÚ MỸ, TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

Căn cứ các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 337/2024/TLST-VHNGĐy 12-9-2024 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn” gồm những người tham gia tố tụng sau:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Ông Dương Ngọc T, sinh năm 1985; địa chỉ: Tô A, KP M, phường M, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

2. Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1987; địa chỉ: Tô A, KP M, phường M, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Người yêu cầu Bà Nguyễn Thị H ông Dương Ngọc T1 yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn là việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu theo quy định tại khoản 2 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35 và điểm h khoản 2 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị H ông Dương Ngọc T2 nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa (theo Giấy chứng nhận kết hôn số 13 ngày 22-02-2010) nên hôn nhân giữa bà Nguyễn Thị H ông Dương Ngọc T hợp pháp.

MERGEÁIELD NĐ Xét thấy, vợ chồng ông Dương Ngọc T1 và bà Nguyễn Thị H đã sống chung vợ chồng đến nay đã trở nên trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích của hạn hôn nhân của ông Dương Ngọc T3 và bà Nguyễn Thị H ly hôn. Căn cứ Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình, Tòa án công nhận cho bà Nguyễn Thị H ông Dương Ngọc T4 tình ly hôn.

[3] Về con chung: Ông Dương Ngọc T và bà Nguyễn Thị H có 02 con chung là cháu Dương Minh N, sinh ngày 10-6-2011 và cháu Dương Thanh P, sinh ngày 10-6-2011. Sau khi ly hôn, Ông Dương Ngọc T và bà Nguyễn Thị H thỏa thuận:

- Bà Nguyễn Thị H sẽ trực tiếp nuôi dưỡng cháu Dương Minh N, sinh ngày 10-6-2011 cho đến năm cháu đủ 18 tuổi

- Ông Dương Ngọc T sẽ trực tiếp nuôi dưỡng cháu Dương Thanh P, sinh ngày 10-6-2011 cho đến năm cháu đủ 18 tuổi.

[4] Về tài sản chung: Bà Nguyễn Thị H ông Dương Ngọc T2 thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không xem xét.

[5] Về nợ chung: Bà Nguyễn Thị H ông Dương Ngọc T5 có, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không xem xét.

[6] Về lệ phí: Bà Nguyễn Thị H ông Dương Ngọc T6 người phải nộp 150.000 đồng lệ phí việc hôn nhân gia đình.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị H ông Dương Ngọc T7 tình ly hôn.

1.2. Về con chung: Ông Dương Ngọc T và bà Nguyễn Thị H 02 con chung là cháu Dương Minh N, sinh ngày 10-6-2011 và cháu Dương Thanh P, sinh ngày 10-6-2011. Sau khi ly hôn, Ông Dương Ngọc T và bà Nguyễn Thị H thỏa thuận:

- Giao cháu Dương Minh N, sinh ngày 10-6-2011 cho bà Nguyễn Thị H trực tiếp nuôi dưỡng cho đến năm các cháu đủ 18 tuổi.

- Giao cháu Dương Thanh P, sinh ngày 10-6-2011 cho ông Dương Ngọc T trực tiếp nuôi dưỡng cho đến năm các cháu đủ 18 tuổi.

Sau khi ly hôn, cha mẹ không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được quyền cản trở. Cha mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc ảnh hưởng xấu đến việc thăm con, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người đó.

Vì lợi ích của con chung, trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định tại khoản 5 Điều 84 và Điều 119 Luật hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con.

1.3. Về tài sản chung, nợ chung: Bà Nguyễn Thị H ông Dương Ngọc T8 yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Ông Dương Ngọc T và bà Nguyễn Thị H tự nguyện nộp 300.000 đồng án phí thuận tình ly hôn. Số tiền này được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) mà ông bà đã nộp theo biên lai thu số 0003840 ngày 12-9-2024 của Chi Cục Thi hành án dân sự thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Án phí giải quyết xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đường sự;
- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND TX.Phú Mỹ, tỉnh BR-VT;
- UBND phường Hắc Dịch, TX. Phú Mỹ;
- Lưu: hồ sơ vụ án, KT, VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Minh Thành